|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**Số: /TTr-BTTTT**DỰ THẢO**  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày tháng năm 2023* |

**TỜ TRÌNH**

**Về việc xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 154/2013/NĐ-CP**

**ngày 08/11/2013 của Chính phủ quy định về khu CNTT tập trung**



Kính gửi: Chính phủ

 Căn cứ Nghị quyết số 108/NQ-CP ngày 26/8/2022 của Chính phủ ban hành thực hiện Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độc lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021-2030; Chỉ thị 09/CT-TTg ngày 28/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý, trong đó Bộ Thông tin và Truyền thông được giao nhiệm vụ nghiên cứu xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 154/2013/NĐ-CP ngày 08/11/2013 quy định về khu công nghệ thông tin (CNTT) tập trung.

Phát triển các khu CNTT tập trung đã được Đảng và Nhà nước xác định là một trong những giải pháp quan trong trọng để phát triển của ngành công nghiệp CNTT Việt Nam trở thành ngành công nghiệp nền tảng, mũi nhọn trong công cuộc đưa Việt Nam trở thành nước công nghiệp trong giai đoạn tới. Định hướng này đã được thể hiện cụ thể tại Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển CNTT đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế và các văn kiện, chính sách khác của Đảng và Nhà nước.

Để cụ thể hóa các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước, Quốc hội đã ban hành Luật Công nghệ thông tin và Chính phủ đã ban hành Nghị định số 154/2013/NĐ-CP quy định về khu CNTT tập trung. Sự ra đời của các khu CNTT tập trung đã tạo ra cơ sở hạ tầng kỹ thuật và môi trường nghiên cứu, sản xuất và kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp lĩnh vực CNTT hoạt động, góp phần phát triển ngành kinh tế mũi nhọn của đất nước - ngành công nghiệp CNTT. Khu CNTT tập trung cũng là vườn ươm cho doanh nghiệp mới phát triển, cho hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo. Đồng thời, các Khu CNTT tập trung còn là những trung tâm đào tạo nhân lực quan trọng cho cả nước nói chung và ngành CNTT nói riêng.

Thưc hiện nhiệm vụ được giao và căn cứ theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Bộ Thông tin và Truyền thông kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 154/2013/NĐ-CP ngày 08/11/2023 của Chính phủ quy định về khu công nghệ thông tin tập trung như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH THAY THẾ NGHỊ ĐỊNH SỐ 154/2013/NĐ-CP**

**1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

- Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển CNTT đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế và các văn kiện, chính sách khác của Đảng và Nhà nước.

- Luật Công nghệ thông tin quy định:

*“Điều 51 Khu công nghệ thông tin tập trung*

*1. Khu công nghệ thông tin tập trung là loại hình khu công nghệ cao, tập trung hoặc liên kết cơ sở nghiên cứu - phát triển, sản xuất, kinh doanh, đào tạo về công nghệ thông tin. Tổ chức, cá nhân đầu tư và hoạt động trong khu công nghệ thông tin tập trung được hưởng các chính sách ưu đãi của Nhà nước áp dụng đối với khu công nghệ cao.*

*2. Khuyến khích tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài đầu tư, xây dựng khu công nghệ thông tin tập trung theo quy hoạch của Chính phủ.”.*

- Nghị định số 154/2013/NĐ-CP tại khoản 1 Điều 27 quy định “*Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước đối với khu CNTT tập trung trong phạm vi cả nước trên cơ sở phân công nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của từng Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định tại Nghị định này; chỉ đạo việc xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển và ban hành chính sách, băn bản quy phạm pháp luật về khu CNTT tập trung*”.

- Nghị quyết số 108/NQ-CP ngày 26/8/2022 của Chính phủ ban hành thực hiện Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độc lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021-2030.

Các văn bản nêu trên là cơ sở chính trị, pháp lý quan trọng để xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 154/2013/NĐ-CP của Chính phủ về khu CNTT tập trung nhằm tiếp tục thể chế hóa các định hướng, quan điểm, chủ trương nói trên của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, hiệu quả trong công tác phát triển khu CNTT tập trung.

**2. Cơ sở thực tiễn và các vấn đề chính sách cần sửa đổi bổ sung.**

Sau hơn 10 năm triển khai thực thi, Nghị định số 154/2013/NĐ-CP đã bộc lộ một số nội dung quy định không còn phù hợp với tình hình thực tiễn và không đồng bộ với một số quy định pháp luật chuyên ngành khác. Đặc biệt là một số vấn đề lớn, căn bản ảnh hưởng đến quá trình đầu tư, thành lập khu CNTT tập trung còn thiếu. Việc xây dựng Nghị định thay thế là cần thiết nhằm giải quyết các tồn tại, vướng mắc về chính sách pháp luật. Đồng thời, bổ sung các quy định, chính sách mới để phù hợp với yêu cầu của thực tiễn, tạo động lực thúc đẩy phát triển các khu CNTT tập trung nói riêng và ngành công nghiệp CNTT nói chung. Cụ thể như sau:

***- Thay thế nội dung về Quy hoạch tổng thể phát triển khu CNTT tập trung phù hợp với Luật Quy hoạch***

Điều 8 của Nghị định số 154/2013/NĐ-CP quy định Quy hoạch tổng thể phát triển khu CNTT tập trung. Quy hoạch là căn cứ để xem xét việc thành lập, mở rộng khu CNTT tập trung; xây dựng quy hoạch, quy hoạch chi tiết, kế hoạch đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội phục vụ sự phát triển của khu CNTT tập trung. Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch.

Năm 2017, Quốc hội đã thông qua Luật Quy hoạch, theo đó quy định các quy định về quy hoạch theo các pháp luật chuyên ngành cần phải điều chỉnh theo Luật Quy hoạch, trong đó có Quy hoạch tổng thể phát triển khu CNTT tập trung.

Ngày 26/8/2022, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 108/NQ-CP thực hiện Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độc lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021-2030, trong đó giao Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi Nghị định số 154/2013/NĐ-CP bãi bỏ nội dung về quy hoạch pháp triển khu CNTT tập trung (điều 8).

Tuy nhiên, để đáp ứng yêu cầu thực tiễn và phù hợp với Luật Quy hoạch, Bộ Thông tin và Truyền thông đang trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trong đó có nội dung về quy hoạch định hướng không gian phát triển đối với khu CNTT tập trung. Nội dung này đã được nghiên cứu, phân tích, tính toán theo chiến lược phát triển của ngành Thông tin và Truyền thông và đồng bộ, phù hợp với các quy hoạch vùng, tỉnh.

***- Các quy định về chính sách về đất đai đối với khu CNTT tập trung còn thiếu và chưa phù hợp:***

Nghị định số 154/2013/NĐ-CP được ban hành trước Luật Đất đai năm 2013, do vậy các quy định về phân loại đất, thu hồi và giao đất, cho thuế đất, chế độ quản lý và sử dụng đất,… đối với dự án khu CNTT tập trung chưa được quy định. Điều này dẫn đến, các địa phương thiếu cơ sở pháp lý để xây dựng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương và triển khai thực hiện dự án đầu tư khu CNTT tập trung.

Nghị định 154/2013/NĐ-CP ngày 08/11/2013 quy định chủ đầu tư xây dựng hạ tầng khu CNTT tập trung được giảm 50% tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp ngân sách nhà nước tùy theo hình thức lựa chọn giao đất hoặc thuê đất. Thực tế, chính sách ưu đãi về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với khu CNTT tập trung vẫn chưa được áp dụng thực hiện.

Hiện nay, Bộ Thông tin và Truyền thông đang phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường và bộ ngành, địa phương xây dựng các quy định về đất đai đối với loại hình khu CNTT tập trung trong dự thảo Luật Đất đai sửa đổi. Các nội dung chính sách dự kiến đưa vào dự thảo Luật Đất đai sẽ được đồng bộ, thống nhất với các quy định trong dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 154/2013/NĐ-CP.

***- Thiếu quy trình thực hiện dự án đầu tư xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng khu CNTT tập trung:***

Trong Nghị định số 154/2013/NĐ-CP và pháp luật về đầu tư chưa có quy định về trình tự, thủ tục lựa chọn nhà đầu tư và thực hiện dự án đầu tư xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng khu CNTT tập trung. Vướng mắc này đã làm cho hoạt động đầu tư xây dựng khu CNTT tập trung bị vướng mắc trong thời gian qua, nhất là đối với các dự án được đầu tư bằng nguồn vốn của doanh nghiệp*.*

**- *Chưa có Quản lý, khai thác và sử dụng kết cấu hạ tầng khu CNTT tập trung bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước:***

Theo quy định tại Chương V, Nghị định số 154/2013/NĐ-CP - Chính sách ưu đãi đối với khu CNTT tập trung thì việc đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng khu CNTT tập trung có thể thực hiện bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước hoặc vốn xã hội hóa. Hiện nay, hai khu CNTT tập trung hoạt động hiệu quả hàng đầu cả nước đều đầu được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước. Theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công thì tài sản kết cấu hạ tầng khu CNTT tập trung được đầu từ nguồn vốn ngân sách nhà nước chịu sự điều chỉnh của Luật này. Tuy nhiên, hiện nay chưa có quy định hướng dẫn đối với việc sử dụng ngân sách nhà nước đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng khu CNTT tập trung[[1]](#footnote-1).

Ngày 28/3/2023, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị 09/CT-TTg về tăng cường công tác quản lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý, trong đó Bộ Thông tin và Truyền thông được giao nhiệm vụ nghiên cứu xây dựng quy định về quản lý tài sản kết cấu hạ tầng đối với loại hình khu CNTT tập trung.

***- Một số chính sách ưu đãi quy định tại Nghị định số 154/2013/NĐ-CP đã không còn phù hợp, đồng bộ với các chính sách pháp luật chuyên ngành khác mới được ban hành như***:

+ Thuế thu nhập doanh nghiệp:

Điều 21 và Điều 22 Nghị định số 154/2013/NĐ-CP quy định các chính sách ưu đãi về chính sách thuế đối với khu CNTT tập trung. Đồng thời, theo pháp luật chuyên ngành về thuế quy định tại Nghị định 218/2013/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính thì ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp trong khu chỉ áp dụng đối với dự án đầu tư mới. Nhưng Luật Đầu tư quy định, một số trường hợp dự án đầu tư không phải thực hiện thủ tục đăng ký đầu tư tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền, bao gồm: *Dự án đầu tư của nhà đầu tư trong nước*, Dự án đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp của tổ chức kinh tế,… Theo đó, doanh nghiệp thành lập mới trong khu từ nguồn vốn của nhà đầu tư trong nước không phải đăng ký dự án đầu tư mới, nên thiếu sở cứ để áp dụng chính sách ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định.

Ngoài ra, còn tồn tại một số điểm chưa đồng bộ giữa pháp luật về khu CNTT tập trung tại Nghị định số 154/2013/NĐ-CP với pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp tại Nghị định số 218/2013/NĐ-CP. Theo đó, chính sách ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp quy định chỉ áp dụng đối với khu CNTT tập trung được thành lập theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ là chưa phù hợp. Vấn đề này, đã được Bộ Tài chính và Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp hướng dẫn, tuy nhiên cần phải sửa đổi, điều chỉnh để có sự đồng bộ, thống nhất trong các văn bản quy phạm pháp luật.

+ Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM): Theo quy định của Nghị định 154/2013/NĐ-CP thì ĐTM là yêu cầu trong hồ sơ thành lập khu CNTT tập trung. Tuy nhiên, việc thành lập khu CNTT tập trung tại Nghị định 154/2013/NĐ-CP chưa gắn với việc thành lập dự án đầu tư mới (chỉ tương tự chấp thuận chủ trương đầu tư) nên việc triển khai thực hiện chưa rõ đối tượng và nguồn kinh phí thực hiện.

***- Bổ sung quy định về mô hình khu CNTT tập trung mới phù hợp với điều kiện và bố cảnh của Việt Nam:***

Ngày 03/3/2016, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyếtđịnh số 333/QĐ-TTg thí điểm thành lập Chuỗi Công viên phần mềm Quang Trung. Qua thời gian thực hiện đã cho thấy hiệu quả của mô hình này. Bộ Thông tin và Truyền thông đã tiến hành tổng kết mô hình Chuỗi QTSC và đề xuất thể chế hóa mô hình này trong chính sách về khu CNTT tập trung trong tháng 6/2023 và đề xuất này đã được Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo nghiên cứu đưa vào dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 154/2013/NĐ-CP.

Với cơ sở chính trị, pháp lý và thực tế nêu trên, việc xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 154/2013/NĐ-CP là cần thiết để bảo đảm cụ thể hóa quan điểm, chủ trương, định hướng của Đảng trong phát triển công nghệ thông tin nhằm khắc phục những hạn chế, bất cập nêu trên, tạo cơ sở pháp lý đầy đủ để thúc đẩy hoạt động của các khu CNTT tập trung trên cả nước đồng thời phát huy hiệu quả quản lý nhà nước.

**II. MỤC TIÊU, QUAN ĐIỂM, NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH THAY THẾ NGHỊ ĐỊNH SỐ 154/2013/NĐ-CP**

**1. Mục đích**

- Tạo hành lang pháp lý để xây dựng và phát triển các khu công nghệ thông tin tập trung tạo ra cơ sở hạ tầng kỹ thuật và môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp lĩnh vực công nghệ thông tin hoạt động, góp phần phát triển ngành kinh tế mũi nhọn của đất nước - ngành công nghiệp công nghệ thông tin; tao vườn ươm cho doanh nghiệp mới phát triển, cho hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; hình thành các trung tâm đào tạo nhân lực công nghệ số phục vụ cho tiến trình chuyển đổi số quốc gia và công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước theo chủ trương của Đảng và Nhà nước.

- Thúc đẩy hình thành và phát triển các khu CNTT tập trung có quy mô hợp lý về diện tích mặt bằng, phân bổ hợp lý về lĩnh vực chuyên môn tại các địa phương có tiềm năng để bảo đảm hiệu quả đầu tư; hình thành các quy định, chính sách để thúc đẩy phát triển khu CNTT tập trung.

- Phát triển các khu CNTT tập trung theo mô hình chuỗi liên kết để tạo sự công hưởng trong phát triển công nghiệp CNTT, tạo giải pháp đột phá để phát triển các địa phương khó khăn theo hướng xanh và bền vững trên cơ sở phát huy lợi thế của từng địa phương, vùng trọng điểm.

**2. Quan điểm, nguyên tắc xây dựng Nghị định**

- Thể chế hóa đầy đủ quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước về phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Xây dựng và phát triển khu CNTT tập trung phù hợp với xu thế phát triển xã hội.

- Bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với các văn bản pháp luật khác trong hệ thống pháp luật hiện hành; tránh việc quy định chồng chéo, mâu thuẫn; bảo đảm phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

- Kế thừa những quy định còn phù hợp của Nghị định số 154/2013/NĐ-CP; bổ sung những quy định mới để khắc phục một cách cơ bản một số khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thi hành pháp luật khu CNTT tập trung, bảo đảm tính công khai, minh bạch trong việc thực hiện chính sách.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

Thực hiện quy trình, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp pháp luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Bộ Thông tin và Truyền thông đã triển khai các công việc sau:

1. Thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 154/2013/NĐ-CP (Quyết định số 1038/QĐ-BTTTT ngày 14/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông).

2. Rà soát các quy định của Nghị định số 154/2013/NĐ-CP, đối chiếu với các quy định của pháp luật có liên quan và thực tiễn để sửa đổi, bổ sung trong dự thảo Nghị định cho phù hợp.

3. Xây dựng dự thảo Nghị định, dự thảo Tờ trình Chính phủ; xây dựng Báo cáo rà soát rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc xây dựng dự thảo Nghị định.

4. Tổ chức các cuộc họp Ban soạn thảo với các bộ, ngành và các cá nhân, tổ chức liên quan về dự thảo Nghị định.

5. Tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản của các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, đối tượng chịu sự tác động của văn bản. Đăng tải toàn văn dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ và Cổng thông tin điện tử Bộ Thông tin và Truyền thông.

6. Tổng hợp các ý kiến tham gia, xây dựng tài liệu tiếp thu và giải trình ý kiến tham gia.

7. Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông đã tiến hành tiếp thu, chỉnh lý và hoàn thiện dự thảo Nghị định trình Chính phủ xem xét ban hành.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Bố cục dự thảo Nghị định**

Dự thảo Nghị định được bố cục thành 08 chương, 40 điều, bao gồm:

- Chương I. Quy định chung (Điều 1 - Điều 7)

- Chương II. Thành lập, mở rộng và đầu tư hạ tầng khu công nghệ thông tin tập trung (Điều 8 - Điều 18)

- Chương III. Công nhận khu công nghệ thông tin tập trung (Điều 19 - Điều 23)

- Chương IV. Chuỗi Công viên phần mềm quốc gia (Điều 24 - Điều 28)

- Chương V. Tổ chức quản lý, hoạt động trong khu công nghệ thông tin tập trung (Điều 29 - Điều 30)

- Chương VI. Chính sách ưu đãi đối với khu công nghệ thông tin tập trung (Điều 31 - Điều 36)

- Chương VII. Quản lý nhà nước đối với khu công nghệ thông tin tập trung (Điều 37 - Điều 38)

- Chương VIIII. Điều khoản thi hành (Điều 39 - Điều 40).

**2. Một số vấn đề chính sách lớn về khu CNTT tập trung được sửa đổi, bổ sung trong dự thảo Nghị định**

Sau hơn 10 năm triển khai thực thi, Nghị định số 154/2013/NĐ-CP đã bộc lộ một số nội dung quy định không còn phù hợp với tình hình thực tiễn và không đồng bộ với một số quy định pháp luật chuyên ngành khác. Theo đó, dự thảo Nghị định đang được xây dựng với một số vấn đề chính sách chính được sửa đổi, bổ sung so với Nghị định số 154/2013/NĐ-CP như sau:

***2.1. Vấn đề 1- Thành lập, mở rộng và công nhận khu công nghệ thông tin tập trung (Điều 8 - Điều 23)***

Nội dung dự thảo tại Nghị định nhằm cấu trúc lại hệ thống, sửa đổi và bổ sung các quy định về: (i) quy trình đầu tư, thành lập, mở rộng và công nhận khu CNTT tập trung; (ii) hồ sơ thành lập, mở rộng và công nhận khu CNTT tập trung; (iii) đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng khu CNTT tập trung; (iv) Đánh giá hiệu quả hoạt động của khu CNTT tập trung để đảm bảo phù hợp, thống nhất và đồng bộ với các pháp luật chuyên ngành khác có liên quan.

**Tác động của giải pháp giải quyết vấn đề 1**

Đây là nội dung quan trọng nhất để tạo hành lang pháp lý để đầu tư xây dựng khu CNTT tập trung, nhất là đối với nguồn vốn từ các doanh nghiệp. Quy định này nhằm bổ sung quy trình thực hiện dự án đầu tư xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng khu CNTT tập trung đang chưa được quy định tại pháp luật về đầu tư.

Việc sửa đổi, bổ sung quy định chi tiết về trình tự, thủ tục thành lập, mở rộng và công nhận khu CNTT tập trung; đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng khu CNTT tập trung; đánh giá hiệu quả hoạt động của khu CNTT tập trung đảm bảo được mục tiêu, yêu cầu và phù hợp với thực tiễn phát triển.

***2.2. Vấn đề 2 - Chuỗi Công viên phần mềm quốc gia (Điều 24 - Điều 28)***

Nội dung dự thảo tại Nghị định nhằm quy định chi tiết mô hình Chuỗi Công viên phần mềm quốc gia trên cơ sở kiện toàn mô hình Chuỗi Công viên phần mềm Quang Trung tại Quyết định số 333/QĐ-TTg ngày 03/03/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Trong đó, quy định các nội dung về mô hình hoạt động, cơ chế chính sách, thẩm quyền thành lập, tổ chức đơn vị quản lý, quy chế hoạt động, mối quan hệ giữa các thành viên Chuỗi công viên phần mềm quốc gia.

**Tác động của giải pháp giải quyết vấn đề 2**

Việc bổ sung quy định chi tiết về mô hình Chuỗi Công viên phần mềm quốc gia trên cơ sở kiện toàn mô hình thí điểm Chuỗi Công viên phần mềm Quang Trung tại Quyết định số 333/QĐ-TTg ngày 03/03/2016 của Thủ tướng Chính phủ giúp phát huy hiệu quả đã mang lại của Chuỗi Công viên phần mềm Quang Trung cũng như bảo đảm được mục tiêu, yêu cầu và phù hợp với thực tiễn phát triển.

***2.3.*** ***Vấn đề 3 - Quản lý tài sản kết cấu hạ tầng của khu CNTT tập trung được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước (Điều 36)***

Nội dung dự thảo tại Nghị định nhằm đưa ra một số quy định chung về quản lý, sử dụng và khai thác đối với tài sản kết cấu hạ tầng khu CNTT tập trung được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

**Tác động của giải pháp giải quyết vấn đề 3**

Việc bổ sung quy định này nhằm tạo điều kiện thuận lợi và thúc đẩy cho các khu CNTT tập trung được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước hoạt động hiệu quả và phát triển.

**V. DỰ KIẾN KINH PHÍ BẢO ĐẢM VIỆC THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

**1. Về kinh phí cho thực hiện chính sách đề nghị xây dựng Nghị đinh**

Về cơ bản, các chính sách được lựa chọn không phát sinh kinh phí riêng cho triển khai thực hiện vì không phát sinh các điều kiện thực hiện mới. Kinh phí để xây dựng và tổ chức thi hành chính sách nằm trong kinh phí chung của việc xây dựng, ban hành Nghị định của Chính phủ.

**2. Về kinh phí bảo đảm tổ chức thi hành sau khi Nghị đinh được ban hành**

Kinh phí bảo đảm tổ chức thi hành Nghị định sau khi được ban hành bao gồm: Dự kiến không phát sinh thêm kinh phí.

**V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN CHÍNH PHỦ**

*(Cập nhật sau khi lấy ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương và các chủ thể chịu tác động trực tiếp của dự thảo Nghị định)*

Trên đây là Tờ trình hồ sơ Nghị định thay thế Nghị định số 154/2013/NĐ-CP, Bộ Thông tin và Truyền thông xin kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

*(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị định; (2) Báo cáo thẩm định; báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định; (3) Báo cáo về rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định; (4) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của Nghị định; (5) Báo cáo đánh giá tác động của chính sách).*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Thủ tướng CP, các Phó TTg;- Văn phòng Chính phủ;- Bộ Tư pháp;- Lưu: VT, CNICT (15).  |  | **BỘ TRƯỞNG****Nguyễn Mạnh Hùng** |

1. Đây là vấn đề vướng mắc mà Đà Nẵng đang gặp phải trong quá trình đầu tư mở rộng Khu CNTT tập trung Công viên phần mềm Đà Nẵng bằng nguồn vốn ngân sách Thành phố. Vấn đề này đã được Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan khẩn trương hướng dẫn và giải quyết kiến nghị của thành phố Đà Nẵng Thông báo kết luận số 220/TB-VP ngày 01/8/2022. [↑](#footnote-ref-1)